

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 2220/BTTTT-KHCN

V/v hướng dẫn áp dụng, triển khai thực hiện QCVN 101:2016/BTTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

Kính gửi:

.....

Căn cứ Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BTTTT ngày 17/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về pin lithium cho thiết bị cầm tay” (QCVN 101:2016/BTTTT); và xét điều kiện khó khăn về đo kiểm/thử nghiệm hiện nay;

Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc áp dụng, triển khai thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 101:2016/BTTTT như sau:

1. Về đối tượng áp dụng:

Các sản phẩm pin lithium (cả pin rời và pin tích hợp bên trong) các thiết bị cầm tay (điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay) được sản xuất hay nhập khẩu bởi các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam phải tuân thủ các quy định tại QCVN 101:2016/BTTTT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về pin lithium cho thiết bị cầm tay” bằng hình thức công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông kể từ ngày 01/4/2017.

Các thiết bị thực hiện chứng nhận, công bố hợp quy trước thời điểm 01/4/2017 có pin lithium tích hợp bên trong thì không phải thực hiện lại quy định này cho đến hết chu kỳ của giấy chứng nhận hợp quy đã được cấp.

2. Về quy trình, thủ tục công bố hợp quy:

Quy trình, thủ tục công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; và Quyết định 190/QĐ-CVT ngày 29/12/2011 của Cục trưởng Cục Viễn thông về Hướng dẫn phương thức chứng nhận hợp quy, hồ sơ chứng nhận và công bố hợp quy.

3. Về kết quả đo kiểm thử nghiệm phục vụ công bố hợp quy:

Các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu được phép sử dụng kết quả đo kiểm thử nghiệm của các phòng thử nghiệm được chỉ định/thừa nhận/công nhận

phù hợp với tiêu chuẩn ISO.IEC 17025 (kèm theo chứng chỉ công nhận); hoặc do nhà sản xuất tự thực hiện trong hồ sơ công bố hợp quy và chịu trách nhiệm đối với các kết quả đo kiểm/thử nghiệm này.

Kết quả đo kiểm thử nghiệm, được thực hiện trong vòng 02 (hai) năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ, phải đảm bảo phù hợp với QCVN 101:2016-BTTT; hoặc phù hợp đồng thời IEC 61960 và IEC 62133.

4. Khi có đủ điều kiện, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ hướng dẫn chi tiết danh sách các phòng thử nghiệm được chỉ định, công nhận (trong nước) và thừa nhận (nước ngoài) đủ năng lực; và sẽ chỉ chấp nhận kết quả đo kiểm/thử nghiệm của các phòng thử nghiệm này.

Trân trọng..

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Minh Hồng (để b/c);
- TTr. Phan Tâm (để b/c);
- Cục VT (để ph/h);
- Trung tâm thông tin (để th/báu);
- Các Tổ chức CNHQ (để th/h);
- Lưu: VT, KHCN

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Lê Xuân Công